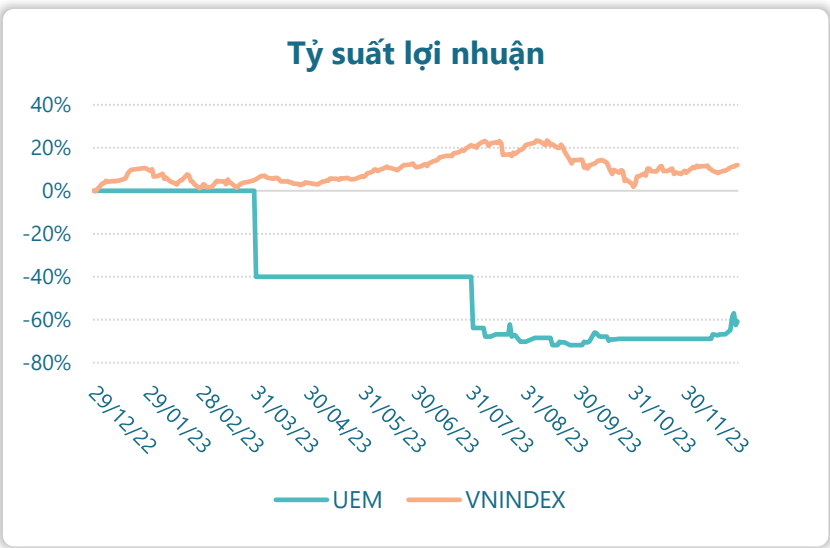
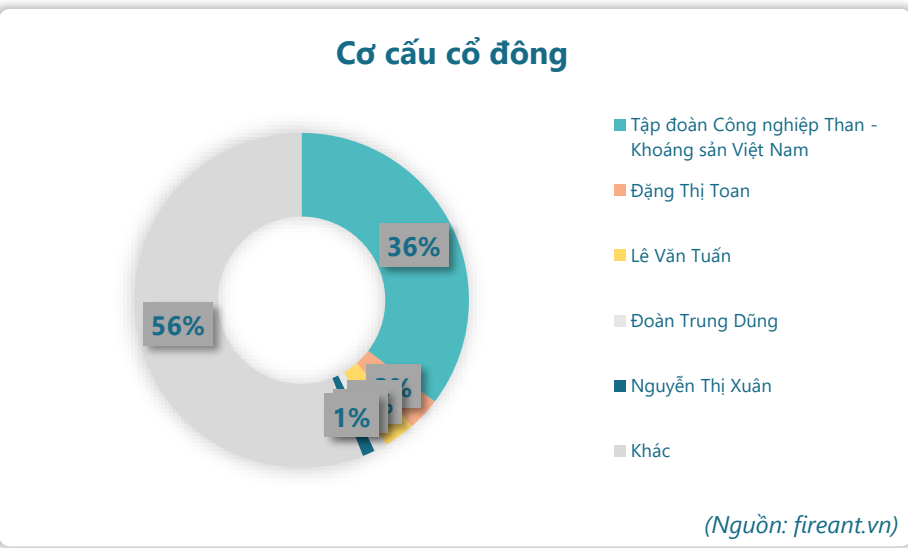
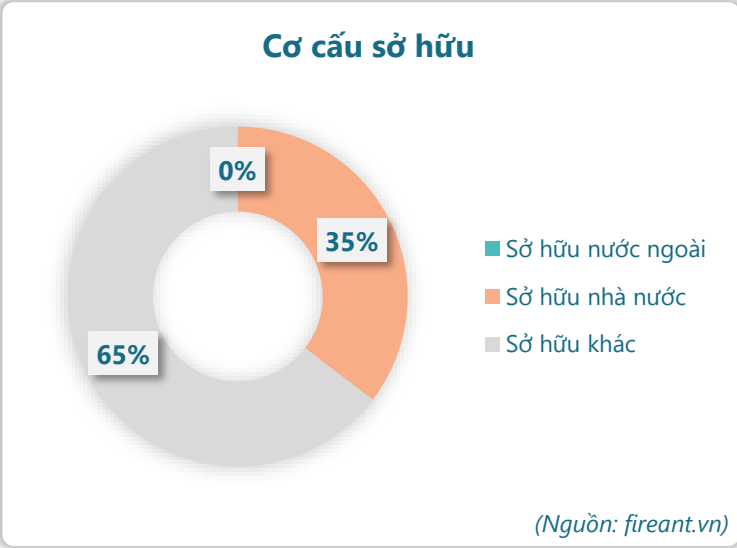
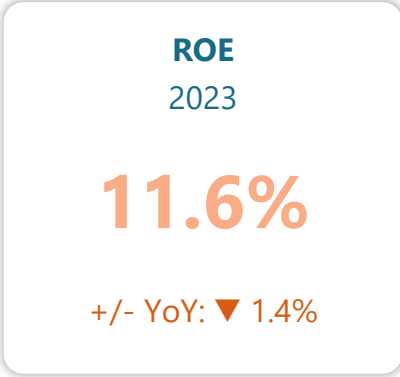
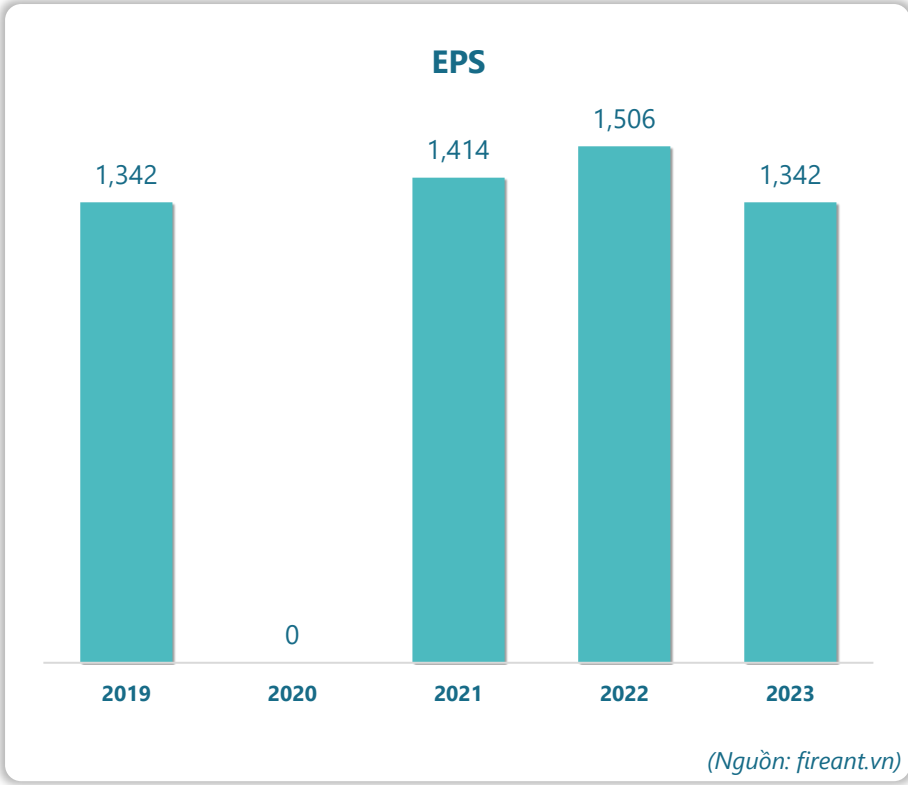
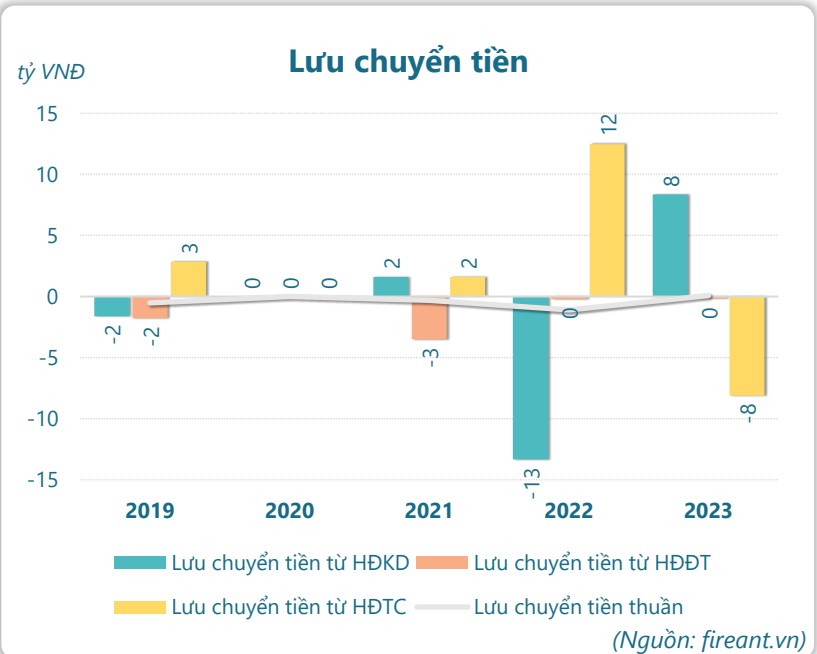
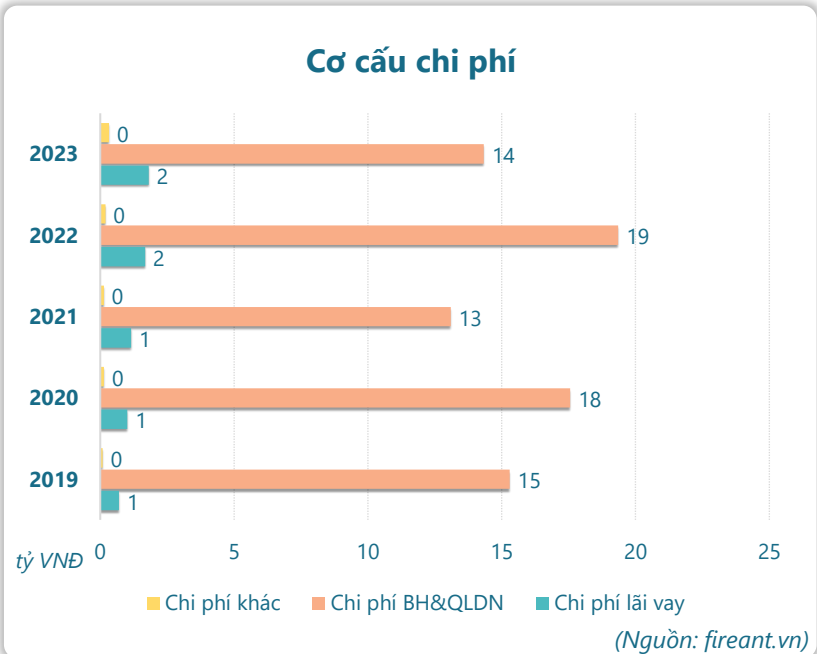
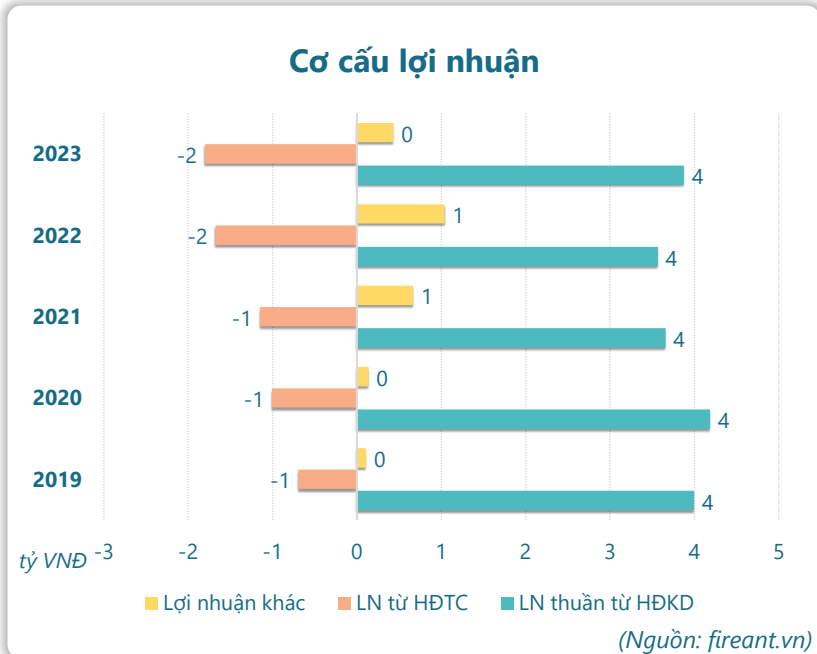
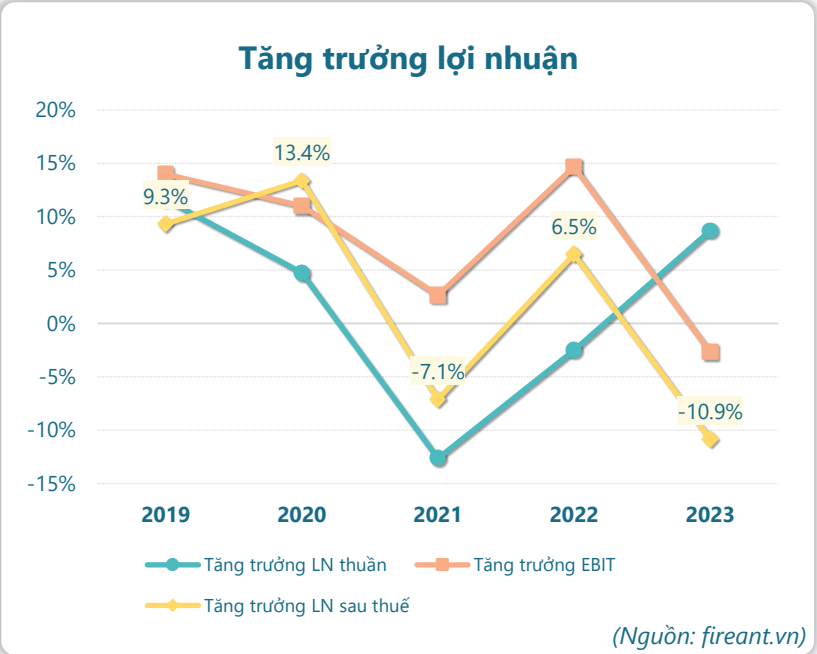
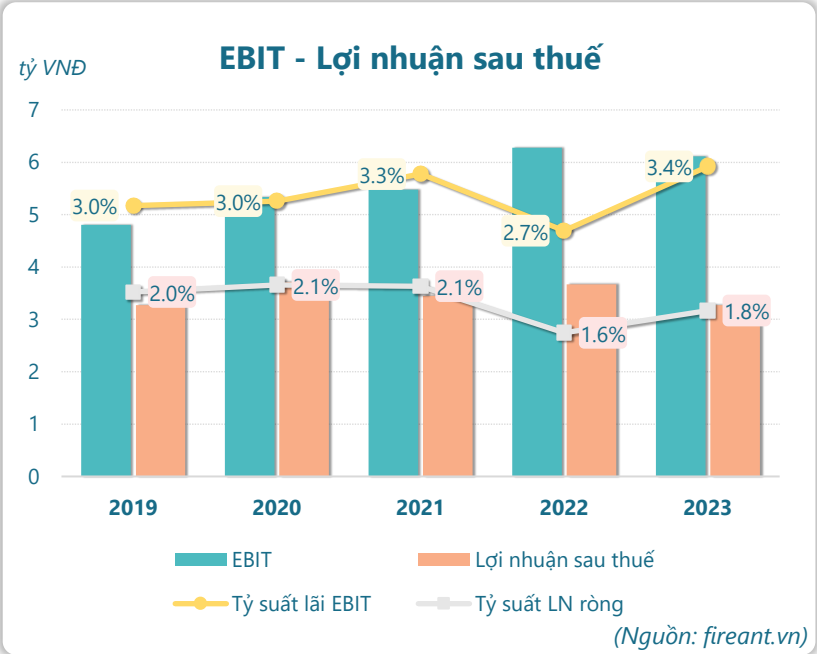
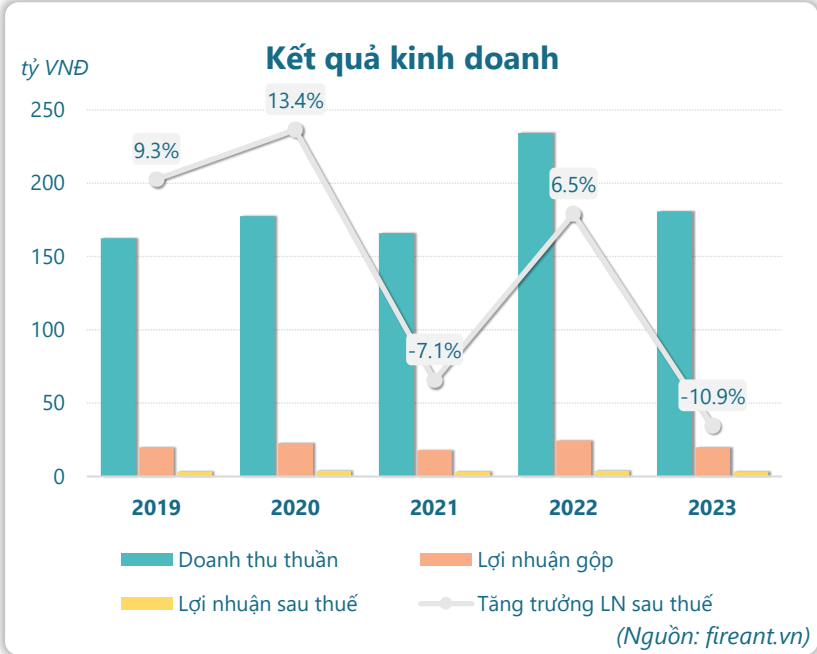


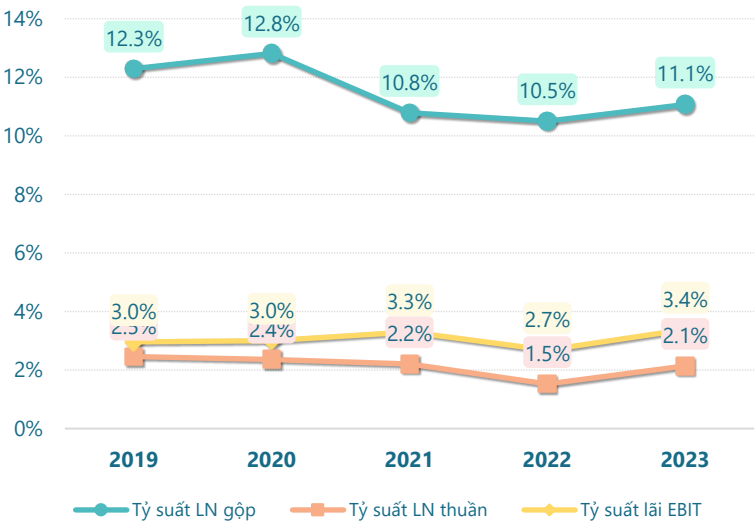
Ngày	11,800 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	25.5%	32.6%	-34.8%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	8,500 - 30,167
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	29
Số lượng CPLH (CP)	2,438,100
KLGD BQ 20 phiên (CP)	5,262
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	(0.71)
EPS	
P/E	



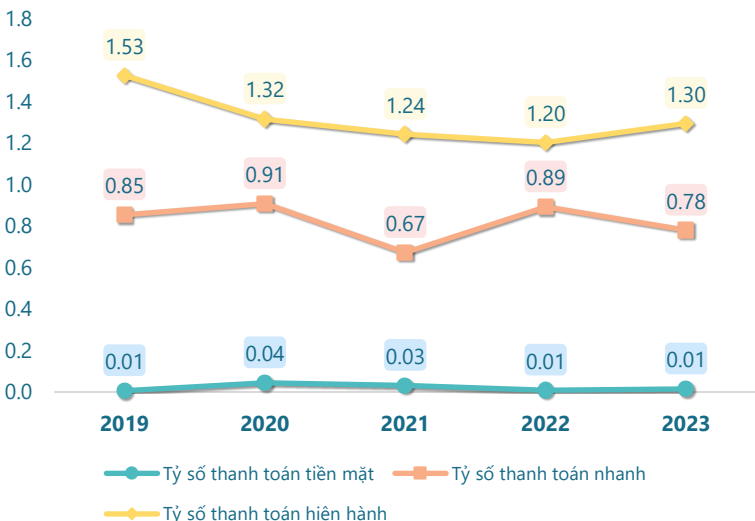


Tỷ suất lợi nhuận



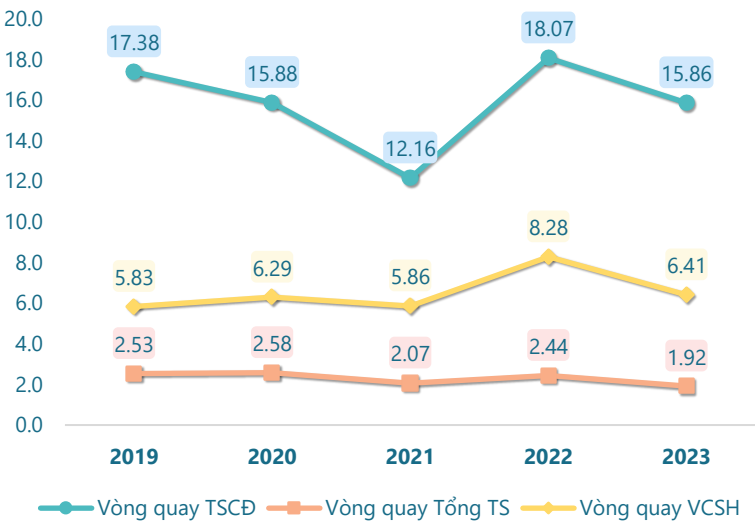
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



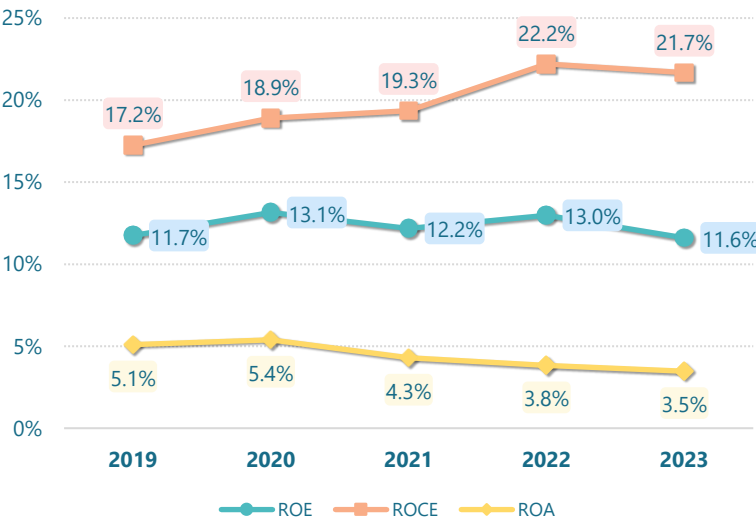
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



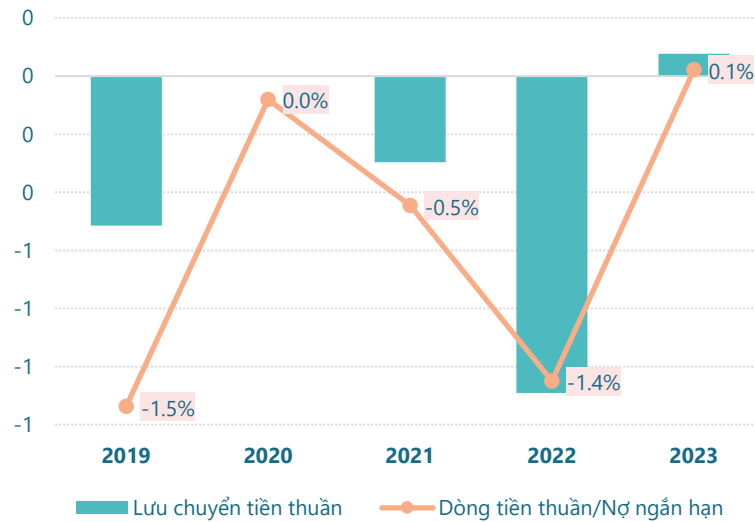
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



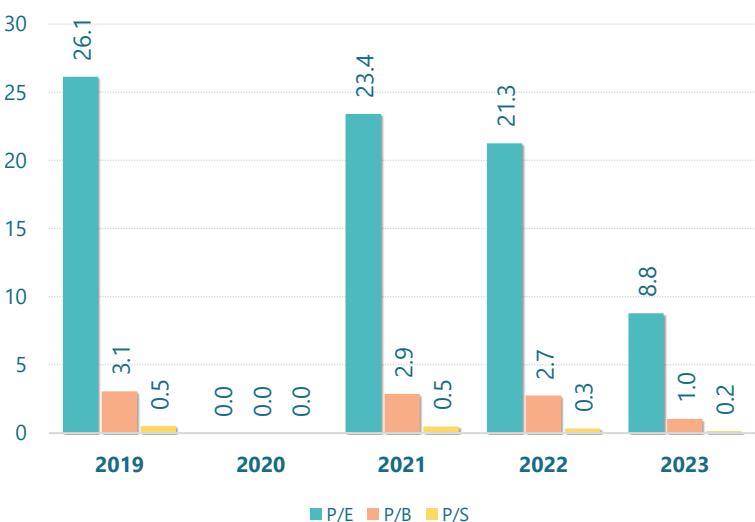
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)